



Cẩm Nang **TRẠNG NGUYÊN TIẾNG VIỆT**



LỚP 1

Phần 1: Ca dao - Thành ngữ - Tục ngữ

STT	Ca dao - Thành ngữ - Tục ngữ
1	Có chí thì nên
2	Có công mài sắt có ngày nên kim
3	Kiến tha lâu cũng đầy tổ
4	Học ăn, học nói, học gói, học mở
5	Đi một ngày đàng, học một sàng khôn
6	Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng
7	Kính thầy yêu bạn
8	Uống nước nhớ nguồn
9	Em thuận anh hoà là nhà có phúc
10	Anh em như thể chân tay
11	Chị ngã em nâng
12	Lá lành đùm lá rách
13	Đi hỏi già, về nhà hỏi trẻ



Phần 1: Thành ngữ - Tục ngữ

14	Con có cha như nhà có nóc
15	Con có mẹ như măng ấp bẹ
16	Khỏe như voi
17	Yếu như sên
18	Nhanh như sóc
19	Nhanh như chớp
20	Chậm như rùa
21	Nhát như thỏ đế
22	Đen như quạ
23	Kính trên nhường dưới
24	Ăn trông nồi, ngồi trông hướng
25	Khôn ngoan đối đáp người ngoài Gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau.





Phần 1: Thành ngữ - Tục ngữ

26	Trong đầm gì đẹp bằng sen Lá xanh, bông trắng lại chen nhị vàng Nhị vàng, bông trắng, lá xanh Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn.
27	Công cha như núi Thái Sơn Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra. Một lòng thờ mẹ kính cha Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con.
28	Một cây làm chẳng nên non Ba cây chụm lại nên hòn núi cao.
29	Ăn quả nhớ kẻ trồng cây Ăn khoai nhớ kẻ cho dây mà trồng.
30	Ai ơi bưng bát cơm đầy Dẻo thơm một hạt, đắng cay muôn phần.





Phần 2: Những vần thơ em yêu

Sân nhà em sáng quá
Nhờ ánh trăng sáng ngời.
Trăng tròn như cái đĩa
Lơ lửng mà không rơi.



Những hôm nào trăng khuyết,
Trông giống con thuyền trôi.
Em đi trăng theo bước
Như muốn cùng đi chơi.

(Bài thơ “Trăng sáng” – Nhược Thuỷ)



Ơi chích choè ơi!
Chim đừng hót nữa,
Bà em ốm rồi,
Lặng cho bà ngủ.



Bàn tay bé nhỏ
Vẫy quạt thật đều
Ngấn nắng thiu thiu
Đậu trên tường trắng.

(Trích “Quạt cho bà ngủ” – Thạch Quỳ)



Phần 2: Những vần thơ em yêu

Làm anh khó đấy
Phải đâu chuyện đùa
Với em gái bé
Phải "người lớn" cơ.



Khi em bé khóc
Anh phải dỗ dành
Nếu em bé ngã
Anh nâng dịu dàng.

Mẹ cho quà bánh
Chia em phần hơn
Có đồ chơi đẹp
Cũng nhường em luôn.

Làm anh thật khó
Nhưng mà thật vui
Ai yêu em bé
Thì làm được thôi.

(Bài thơ “Làm anh” – Phan Thị Thanh Nhàn)





Phần 2: Những vần thơ em yêu

Em yêu nhà em
Hàng xoan trước ngõ
Hoa xao xuyến nở
Như mây từng chùm.

Em yêu tiếng chim
Đầu hồi lạnh lốt
Mái vàng thơm phức
Rạ đầy sân phơi.

Em yêu ngôi nhà
Gỗ, tre mộc mạc
Như yêu đất nước
Bốn mùa chim ca.

(Bài thơ “Ngôi nhà” – Tô Hà)



Ăn một bát cơm,
Nhớ người cày ruộng.
Ăn đĩa rau muống,
Nhớ người đào ao.
Ăn một quả đào,
Nhớ người vun gốc.
Ăn một con ốc,
Nhớ người đi mò.

(Đồng dao)





Phần 2: Những vần thơ em yêu

Đi đến nơi nào
Lời chào đi trước
Lời chào dẫn bước
Chẳng sợ lạc nhà



Lời chào kết bạn
Con đường bớt xa
Lời chào là hoa
Nở từ lòng tốt.

(Trích “Lời chào đi trước” – Nguyễn Hoàng Sơn)



Nếu không có rễ
Cây chẳng đâm chồi
Chẳng ra trái ngọt
Chẳng nở hoa tươi.



Rễ chẳng nhiều lời
Âm thầm, nhỏ bé
Làm đẹp cho đời
Khiêm nhường, lặng lẽ.

(Trích “Câu chuyện của rễ” – Phương Dung)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Phòng học lớp em
Gọn gàng, ngăn nắp
Hộp bút, sách, cặp
Sắp xếp đúng nơi.

Lớp của chúng em
Ngân nga giọng đọc
Các bạn cùng học
Múa hát, đùa chơi.

(Trích “Lớp em” – Minh Châu)



Mèo con buồn bực
Mai phải đến trường
Bèn kiếm cố luôn:
- Cái đuôi tôi ốm.

Cừu mới be toáng:
- Tôi sẽ chữa lành
Nhưng muốn cho nhanh
Cắt đuôi khỏi hết!
- Cắt đuôi? Ấy chết...!
Tôi đi học thôi!

(Bài thơ “Mèo con đi học - Theo Vô-rôn-cô)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Không mọc lên từ đất
Chẳng rơi xuống từ trời
Mà như bông hoa nhỏ
Được yêu thương suốt đời.



Là hoa của bố mẹ
Là hoa của thầy cô
Như mỗi lần đi học
Mưa nắng đều xòe ô.

Bao nhiêu bạn trong lớp
Bấy nhiêu màu hoa tươi
Một bông hoa biết hát
Cả vườn hoa biết cười...

(Bài thơ “Như bông hoa nhỏ” – Đặng Vương Hưng)



Con mèo mà trèo cây cau
Hỏi thăm chú chuột đi đâu vắng nhà
Chú chuột đi chợ đường xa
Mua mắm mua muối giỗ cha chú mèo.

(Đồng dao)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Ông giăng ông giăng
Xuống chơi nhà tôi
Có bầu có bạn
Có ván còm xôi
Có nồi cốm nếp
Có đĩa bánh chưng
Có lưng hũ rượu
Có khướu đánh đu
Thằng cu vỗ chài
Bắt trai bỏ giỏ
Cái đồ ăm em
Đi xem đánh cá.
Có rá vo gạo
Có gáo múc nước
Cái lược chải đầu
Con trâu cày chiêm
Cái liềm cắt lá...

(Đồng dao)



Phần 2: Những vần thơ em yêu

Buổi sáng con chào mẹ
Vòng tay ôm cổ cô
Buổi chiều con chào cô
Chạy ào vào lòng mẹ.

Con có chiều có sáng
Có đầy một ngày vui
Là nhờ con đi học
Cùng với ông mặt trời.



Mặt trời lặn rồi mọc
Trên đôi chân lon ton
Hai chân trời của con
Là mẹ và cô giáo.

(Bài thơ “Mẹ và cô” – Trần Quốc Toàn)



Hôm qua em tới trường,
Mẹ dắt tay từng bước.
Hôm nay mẹ lên nương,
Một mình em tới lớp.

Trường của em be bé
Nằm lặng giữa rừng cây.
Cô giáo em tre trẻ,
Dạy em hát rất hay.



Hương rừng thơm đồi vắng,
Nước suối trong thâm thì
Cọ xoè ô che nắng
Râm mát đường em đi.

(Bài thơ “Đi học” – Minh Chính)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Tết con muốn gửi bố
Cái bánh chưng cho vui
Nhưng bánh thì to quá
Mà hòm thư nhỏ thôi.

Ngoài ấy chắc nhiều gió
Đảo không có gì che
Ngoài ấy chắc nhiều sóng
Bố lúc nào cũng nghe...



Bà bảo: Hàng rào biển
Là bố đấy, bố ơi
Cùng các chú, bạn bố
Giữ đảo và giữ trời.

(Trích “Thư gửi bố ngoài đảo” – Xuân Quỳnh)



Hôm nay, cô giáo hỏi
Em mơ ước điều gì?
A, câu hỏi hay thật
Không cần phải nghĩ suy.

Bạn muốn làm nhà báo
Bạn mong thành nông dân
Bạn thích làm cô giáo
Bạn ước thành siêu nhân...

Tươi cười cô giáo bảo
Ước mơ quý như nhau
Nhưng các em hãy nhớ
Chăm chỉ phải đi đầu.

(Bài thơ “Ước mơ nào cũng quý” – Phạm Văn Tình)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Lớp Một ơi! Lớp Một!
Đón em vào năm trước
Nay giờ phút chia tay
Gửi lời chào tiến bước!

Chào bảng đen, cửa sổ
Chào chỗ ngồi thân quen
Tất cả! Chào ở lại
Đón các bạn nhỏ lên.



Chào cô giáo kính mến,
Cô sẽ xa chúng em...
Làm theo lời cô dạy
Cô sẽ luôn ở bên.

(Trích “Gửi lời chào lớp Một – Hữu Tưởng)



Quyển vở này mở ra
Bao nhiêu trang giấy trắng
Từng dòng kẻ ngay ngắn
Như chúng em xếp hàng.

Lật từng trang, từng trang
Giấy trắng sờ mát rượi
Thơm tho mùi giấy mới
Nắn nót bàn tay xinh.



Ơi quyển vở mới tinh
Em viết cho sạch, đẹp
Chữ đẹp là tính nết
Của những người trò ngoan.

(Bài thơ “Quyển vở của em” – Quang Huy)

Phần 2: Những vần thơ em yêu

Em yêu mùa hè
Có hoa sim tím
Mọc trên đồi quê
Rung rinh bướm lượn.

Thong thả dắt trâu
Trong chiều nắng xé
Em hái sim ăn
Sao mà ngọt thế!



Gió mát lưng đồi
Ve ngân ra rả
Trên cao lưng trời
Điều ai vừa thả.

(Bài thơ “Em yêu mùa hè” - Nguyễn Thanh Toàn)



Trăng ngoan trăng sáng sân nhà
Đèn ngoan đèn thấp cho bà ngồi may
Nước ngoan rửa trắng bàn tay
Lửa ngoan giúp mẹ thổi đầy nồi cơm
Trái ngoan trái chín đỏ vườn
Gió ngoan gió quạt hương thơm khắp nhà
Biết vâng lời mẹ lời cha
Yêu cô, yêu bạn, ấy là bé ngoan.

(Bài thơ “Ng ngoan” – Quang Huy)



Phần 3: Vần và các từ ngữ chứa vần

STT	Vần	Hãy tìm thêm và điền vào chỗ trống bé nhé!
1	ai	nai, vải, trái, cải, hái, mai, tai,
2	ay	tay, bay, cháy, váy, chạy nhảy,
3	ây	cây, mây, tẩy, gầy, nhảy dây, cấy,
4	oi	nói, còi, voi, gọi, mỗi, hỏi, tỏi, giỏi,
5	ôi	gối, xôi, vôi, ổi, cá hồi, đồi, lội, trôi,
6	ơi	chơi, mời, phơi, bơi, dơi, trời, đợi,
7	ui	túi, mùi, vui, đùi, cúi, núi, mũi, lùi, bụi,
8	ưi	ngủi, gửi, cửi,
9	uôi	nuôi, tuổi, chuối, muối, cuối, cá đuối,
10	ươi	bưởi, sưởi, tươi, cười, người, tưới, lười,



Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

11	ao	áo, táo, sao, cao, mào, chào mào, sáo, báo,
12	eo	mèo, kẹo dẻo, kéo, leo trèo, béo, khéo tay,
13	au	lau, cau, màu, sáu, cháu, đau, kho báu,
14	âu	sâu, châu chấu, cầu, nấu, đậu, trâu, gấu,
15	êu	thêu, nghêu ngao, trêu đùa, lều, kê, sếu,
16	iu	riêu, thiêu, náu, dịu, nhỏ xíu, trĩu quả,
17	ư	cứu, con cừu, cây lựu, ưu tú,
18	iêu	chiếu, điều, biểu, chiều, diều, kiệu, đà điểu,
19	yêu	yêu quý, yếu đuối, yếu điệu, già yếu,
20	ươu	hươu sao, chim khướu, bấu cổ,



Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

21	an	màn, sàn, san hô, bạn, lan can, hạn hán,
22	ăn	khăn, cái chăn, con trăn, củ sắn, ngắn, mận,
23	ân	ân cần, chân, cân, sân, quả mận, quần, gần,
24	on	tròn, hòn đá, son môi, núi non, ngọn nến,
25	ôn	bảo tồn, trí khôn, con chồn, thôn bản, ôn bài,
26	ơn	đơn ca, cơn mưa, sơn ca, ơn thầy, con lợn,
27	en	khăn len, ao sen, đế mền, màu đen, cái kèn,
28	ên	con sên, cung tên, con nhện, nến, bến phà,
29	un	mưa phùn, bún chả, chú cún, con giun,
30	in	bản tin, xin lỗi, số chín, đèn pin, tin nhắn,

Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

31	iên	chiên cá, kiến lửa, viên phấn, cô tiên,
32	yên	yên xe, yên vui, đàn yến, tổ yến,
33	uôn	uốn, chuồn chuồn, luồn, nguồn, cuộn, khuôn,
34	ươn	vườn cây, sườn đồi, con lươn, bay lượn,
35	át	hạt, cát, khát, hát, mát, bò sát, bát đĩa,
36	ắt	bắt, cắt, tắt, nhật, ngắt, mặt, vắt, gặt,
37	ât	tất, nhất, đấu vật, bật, lật đật, gật đầu, đất,
38	ot	ngọt, ngót, nhót, gót chân, mọt, hót,
39	ôt	tốt, cà rốt, sốt, cốt dừa, đốt lửa, số một,
40	ơt	quả ớt, cái thớt, cái vớt, ngớt mưa,





Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

41	et	vẹt, tia sét, nét chữ, mét vải, ghét, hò hét,
42	êt	Tết, mệt, dệt vải, con rết, kết quả,
43	it	quả mít, hít thở, chối chít, riu rít, con vịt,
44	ut	cây bút, kẹo mút, lũ lụt, máy hút bụi,
45	ưt	mút, gạo lứt, đứt tay, nút nẻ, sút mẻ,
46	iêt	miệt mài, thời tiết, hiểu biết, thân thiết,
47	uôt	tuốt lúa, con chuột, rét buốt,
48	ươt	cầu trượt, khăn ướt, thướt tha, rét mướt,
49	am	nha đam, quả cam, xe lam, số tám,
50	ăm	số năm, chăm chỉ, thăm hỏi, tắm tre,





Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

51	âm	nấm rơm, mâm cơm, củ sâm, ấm áp,
52	om	đom đóm, xóm trọ, lom khom,
53	ôm	chôm chôm, con tôm, chó đốm, thợ gốm,
54	ơm	nồi cơm, mùi thơm, bờm ngựa,
55	em	em gái, xem phim, que kem, rèm cửa,
56	êm	tắm đệm, mềm mại, đêm tối,
57	im	trái tim, trốn tìm, màu tím, kim chỉ,
58	um	lùm cây, cái chum, tôm hùm,
59	uôm	nhuộm vải, cánh bướm, cây muỗm,
60	ươm	Hồ Gươm, ươm cây, hạt cườm, đàn bướm,





Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

61	iêm	quý hiếm, que diêm, niềm vui, dừa xiêm,
62	yêm	âu yếm, cái yếm,
63	ap	hỏi đáp, giấy nháp, xe đạp, toà tháp,
64	ấp	cặp sách, gập gỡ, ngăn nắp, cái bắp,
65	âp	cá mập, tập vở, gấp áo, cao thấp,
66	op	hộp lớp, bóp còi, con cọp, chóp núi,
67	ôp	tổp ca, lớp xe, hộp sữa, bánh xốp,
68	ơp	lợp nhà, sắm chớp, lớp học, chớp mắt,
69	ep	con tép, cá chép, kẹp tóc, đôi dép,
70	êp	sắp xếp, gạo nếp, bếp ga, bếp lửa,



Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

71	ip	bắt nhịp, cái nhíp, bìm bịp, nhân dịp,
72	up	túp lều, búp sen, búp bê, giúp đỡ,
73	ướp	ướp cá, quả mướp, nướm nướp,
74	iệp	bư thiếp, nghề nghiệp, rau diếp,
75	ang	cầu thang, nàng tiên, cây bàng,
76	ăng	măng tre, văng trắng, răng cửa, nặng nề,
77	âng	vâng lời, dâng hoa, nhà cao tầng,
78	ông	bông hồng, đồng hồ, gà trống, ống khói,
79	ung	Trung thu, dũng cảm, khung ảnh, cung tên,
80	ưng	vui mừng, rừng cây, dây thừng, củ gừng,



Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

81	iêng	cái giếng, chao liêng, tiếng nói,
82	ông	cái chuông, ruộng lúa, luống rau,
83	ương	trường học, tường nhà, giường ngủ,
84	inh	thông minh, đỉnh núi, kính mắt,
85	ênh	con kênh, nhẹ tênh, bập bênh,
86	anh	màu xanh, bánh kẹo, bức tranh,
87	ac	vòng bạc, đồ đạc, bác sĩ, củ lạc, tạc tượng,
88	ắc	thắc mắc, lắc tay, mặc áo, sắc màu,
89	âc	bập thềm, quả gấc, giấc mơ, gió bắc,
90	oc	nóc nhà, mái tóc, đọc bài, quả cóc, con sóc,



Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

91	ôc	cái cốc, ốc hương, cơn lốc, gốc cây,
92	uc	sáo trúc, bực giảng, cúc áo, máy xúc,
93	ưc	đỏ rực, nóng nực, thức ăn, lọ mực, lực sĩ,
94	ich	cái phích, thích thú, chim chích bông,
95	êch	con ếch, mũi hếch, ngốc nghếch,
96	ach	vách núi, kênh rạch, sách vở, thạch dừa,
97	ước	mơ ước, nước đá, thuốc kẻ, cái lược,
98	oa	hoa quả, chìa khoá, đoá hồng,
99	oe	sức khoẻ, xoè hoa, chích choè,
100	oai	củ khoai, quả xoài, xếp loại, bà ngoại,





Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

101	oay	gió xoáy, loay hoay, hí hoáy, ghế xoay,
102	oan	sách toán, ngoan ngoãn, cây xoan,
103	oăn	khoẻ khoăn, tóc xoăn, bắn khoăn,
104	oat	đoạt giải, hoạt bát, dứt khoát, sinh hoạt,
105	oắt	loắt choắt, nhọn hoắt, thoăn thoắt,
106	oang	áo choàng, thoáng mát, nước khoáng
107	oăng	con hoẵng, khua khoắng, dài ngoằng,
108	oanh	khoanh tay, khoanh giò, mới toanh,
109	oac	áo khoác, rách toạc, nguệch ngoạc,
110	oắc	ngoắc tay, lạ hoắc, dấu ngoặc,



Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

111	oach	thu hoạch, ngã oạch, kể hoạch,
112	uê	hoa huê, xum xuê, vạn tuế,
113	uy	lũy tre, tàu thủy, huy hiệu,
114	ươ	hươ vôi, thưở xưa, hươ tay
115	uân	chuẩn bị, khuôn vác, mùa xuân, tuần lễ,
116	uât	sản xuất, mĩ thuật, suất cơm,
117	uây	khuấy bột, ngoe nguẩy,
118	uyên	bóng chuyền, con thuyền, truyện tranh,
119	uyêt	duyet binh, nguyệt quế, trăng khuyết,
120	uyt	tuýt còi, xe buýt, huyết sáo,



Phần 3: vần và các từ ngữ chứa vần

121	uya	đêm khuya,
122	uyu	khúc khuỷu, khuỷu gối,
123	uynh	phụ huynh, huynh quang,
124	uych	huỳnh huých, ngã ạch,
125	eng	xẻng, leng keng, kẻo,
126	ec	téc nước, phéc mớ tuya, méc,
127	oeo	ngoằn ngoèo, khoeo chân,





Phần 4: Luyện tập về vần

Em hãy điền vần thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau:

1. Gà tr..... gáy ò ó o.
2. Gà m..... cục tác cục ta.
3. Đàn cá b..... tung tăng.
4. Đàn dê gặm cỏ bên bờ s.....
5. Đàn chim b..... về tổ.
6. Con m..... đang rình bắt chuột.
7. Con v..... hươ hươ cái vôi.
8. Con tr..... là bạn của nhà nông.
9. Ch..... ch..... bay là là trên mặt nước.
10. Ốc s..... bò chậm chậm trên tường.
11. Chim cánh cụt sống ở N..... Cực.
12. G..... trắng sống ở Bắc Cực.
13. Thỏ trắng có đôi t..... dài.
14. Chú ong chăm chỉ tìm h..... hút mật.
15. Đom đóm sáng lập loè trong đ.....
16. Mặt trời toả n..... ấm áp.



Phần 4: Luyện tập về vần

Em hãy điền vần thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau:

17. Mặt tr..... sáng vằng vặc trong đêm.
18. Ngọn n..... cao chót vót.
19. R..... cây tràn ngập tiếng chim ca.
20. Dòng s..... uốn lượn như một dải lụa.
21. Giọt s..... long lanh như pha lê.
22. Gió thổi vi vu như tiếng h..... .
23. Con đường ng..... ng....., quanh co.
24. Những đợt sóng vỗ dào dạt vào bờ c
25. Nước suối ch... '..... róc rách trong khe núi.
26. Những mái nhà lợp ngói đỏ t..... .
27. Những đám m..... trắng bông bênh trên bầu trời.
28. Mỗi cây nấm là một ng..... nhà nhỏ xinh.
29. Mặt hồ r.....mênh mông và lặng sóng.
30. Gió b..... '..... thổi lồng lộng vào đất liền.
31. Cây ph..... vĩ nở hoa đỏ rực.
32. Cây bằng lăng nở hoa tím b..... .
33. Hoa b..... '..... trắng muốt trên cành.





Phần 4: Luyện tập về vần

Em hãy điền vần thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau:

34. Hoa đ..... là biểu tượng của mùa xuân.

35. Hoa mướp vàng ươm như n..... hạ.

36. Hoa hướng dương như vầng mặt tr..... nhỏ.

37. Hoa mai xoè cánh v..... tươi.

38. Quả g..... chín đỏ trên giàn.

39. Quả sầu r..... có lớp vỏ gai xù xì.

40. Quả cà chua chín đỏ như đ..... lỏng.

41. Cô ca sĩ biểu diễn trên sân kh.....

42. Cô giáo gi..... bài trên lớp học.

43. Chú bộ đội c..... gác ngoài đảo xa.

44. Chú đầu b..... nấu ăn cho khách hàng.

45. Chú bộ đội ngày đ..... canh giữ cho Tổ quốc.

46. Bác nông dân g..... lúa ngoài đồng.

47. Bác công nhân làm v..... trong nhà máy.

48. Bác họa sĩ vẽ tr..... trên phố.

49. Bác sĩ khám chữa b..... cho mọi người.

50. Bác nhà văn s..... mê viết sách.





Phần 5: Sắp xếp

Hãy sắp xếp các chữ cái để tạo thành từ chỉ phẩm chất:

g / a / n / a / d

1.....

c / ã / n / g / d / ả / m

2.....

t / h / à / t / t / h / ậ

3.....

t / r / ự / n / g / t / h / u / c

4.....

c / h / ả / c / m / h / ỉ

5.....

c / ấ / n / n / h / ậ / t

6.....

k / n / i / ê / m / t / ố / h

7.....

t / ố / n / b / ụ / t / g

8.....

t / h / â / n / t / h / ệ / i / n

9.....

l / é / p / h / ễ / p

10.....





Phần 5: Sắp xếp

Hãy sắp xếp các chữ cái để tạo thành từ chỉ người:

b / ẹ / m / ố

1.....

à / n / g / b / ô

2.....

c / ô / g / i / o / á

3.....

c / ô / g / n / a / n

4.....

b / á / s / c / ã

5.....

p / n / i / c / ô / h / g

6.....

n / ô / d / g / n / â / n

7.....

h / o / a / ã / s

8.....

l / o / a / c / ô / n / g

9.....

y / á / t

10.....





Phần 5: Sắp xếp

Hãy sắp xếp các tiếng để tạo thành câu hoàn chỉnh:

trút / như / nước. / Mưa

1

tròn / Trăng / đĩa. / như / cái

2

Đàn / mỗi / về / kiến / tha / tổ.

3

Mặt / mọc / trời / đằng / ở / đông.

4

Hà / Nội / là / Thủ / ta. / của / nước / đô

5

Những / vườn. / hoa / rở / rục / nở / bông / trong

6

Chú / sưởi / nắng. / nằm / mèo / đang

7

Bé / nghe / giáo / lắng / chăm / cô / chú / giảng.

8

Bạn / Linh / óng / mượt. / tóc / có / mái

9

Quả / chín / gấc / đỏ / giàn. / trên

10





Phần 6: Đố vui - Vui đố

1

Con gì mào đỏ xinh xinh
Vươn cao cổ gáy, bình minh dậy cùng?

Đáp án:



2

Con gì ra rả suốt hè
Trên cành phượng vĩ, bạn bè tạm xa?

Đáp án:

3

Con gì hai mắt trong veo
Hay rình bắt chuột, leo trèo rất nhanh?

Đáp án:



4

Con gì tai giống quạt mo
Cái vòi uống nước, chân to cột đình?

Đáp án:



Phần 6: Đố vui - Vui đố

5

Con gì tám cẳng hai càng
Một mai, hai mắt, bò ngang suốt đời?

Đáp án:



6

Tôi là con vật đồng xanh
Giúp người cày ruộng trồng thành lúa ngô.

Đáp án: con

7

Quả gì mọc tí trên cao
Mà sao đầy nước ngọt ngào bên trong?

Đáp án:



8

Quả gì hình dáng cong cong
Xếp thành nhiều nải chờ mong chín vàng?

Đáp án:

Phần 6: Đố vui - Vui đố

9

Ở trên mặt có một đôi
Long lanh, sáng tỏ nhìn trời rất vui.
Là đôi gì?

Đáp án:



10

Trái gì mọc ở trong người
Đập đều từng nhịp giữa đời yêu thương?

Đáp án:

11

Đôi này giúp bé lắng nghe
Âm thanh, lời nói, tiếng ve gọi hè.

Đáp án:



12

Đôi này thật lạ lắm tài
Quét nhà giúp mẹ, viết bài, vẽ tranh.

Đáp án:



Phần 6: Đố vui - Vui đố

13

Nhô cao giữa mặt của em
Hít thở thật giỏi, ngửi xem các mùi.

Đáp án:



14

Hoa gì nở giữa mùa hè
Trong đầm, thơm ngát, lá xoè che ô?

Đáp án:

15

Viên gì màu trắng thon thon
Viết chữ lên bảng nét tròn xinh xinh?

Đáp án:



16

Đế nguyên là một loại chim
Nặng thành phép tính đi tìm tổng ngay.

Đáp án:

Phần 6: Đố vui - Vui đố

17

Để nguyên tên thứ quả ngon
Nặng vào nước mắt một hàng tuôn rơi.
Đó là các từ:



18

Để nguyên là quả rất chua
Nặng vào người ấy sớm trưa chăm mình.
Đó là các từ:

19

Để nguyên tròn giữa đêm rằm
Sắc vào ngược nghĩa không nằm cùng đen.
Đó là các từ:



20

Để nguyên toả sáng trên trời
Bỏ đầu bóng hoá thành nơi nước đầy.
Đó là các từ:



TRANG NGUYEN EDUCATION



Số 7, Ngõ 68, Trung Kính, Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội



1900633330



www.trangnguyen.edu.vn

www.facebook.com/trangnguyen.education



info@trangnguyen.edu.vn